

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v đính chính nội dung Giấy phép môi trường số 68/GP-UBND ngày 05/7/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc cấp phép cho Công ty TNHH Ny Hoa Việt, địa chỉ tại: Thôn Châu Tử, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Nhà máy sản xuất, kinh doanh hàng dệt may xuất khẩu tại xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4230/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất, kinh doanh hàng dệt may xuất khẩu, công suất 70 triệu sản phẩm/năm tại xã Châu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá của Công ty TNHH Ny Hoa Việt;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 68/GP-UBND ngày 05/7/2023 của UBND tỉnh Thanh Hoá cấp phép cho Công ty TNHH Ny Hoa Việt, địa chỉ tại: Thôn Châu Tử, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Nhà máy sản xuất, kinh doanh hàng dệt may xuất khẩu tại xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1137/TTr-STNMT ngày 11 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính nội dung trong Giấy phép môi trường số 68/GP-UBND ngày 05/7/2023 của UBND tỉnh Thanh Hoá, cụ thể như sau:

Tại Mục 2.2.2 Phần A Phụ lục 2, Giấy phép số 68/GP-UBND ngày 05/7/2023 có nội dung: Chất lượng khí thải nguồn số 06, 07 trước khi thải vào

môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường và QCVN 30:2019/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải lò đốt chất thải công nghiệp (Bảng 2, cột B), cụ thể như sau:

TT	Tên chất ô nhiễm	Đơn vị	Giá trị giới hạn cho phép QCVN 30:2010/BTNMT	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	Bụi tổng	mg/Nm ³	150	Không thuộc đối tượng	Không thuộc đối tượng
2	Các bon oxit, CO	mg/Nm ³	300		
3	Lưu huỳnh đioxit, SO ₂	mg/Nm ³	300		
4	Nitơ oxit, NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	500		

Nay đính chính lại như sau:

2.2.2. Chất lượng khí thải nguồn số 06, 07 trước khi thải vào môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 30:2012/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải công nghiệp, cột B, cụ thể như sau:

TT	Tên chất ô nhiễm	Đơn vị	Giá trị giới hạn cho phép	Tần suất quan trắc định kỳ	Quan trắc tự động, liên tục
1	Bụi tổng	mg/Nm ³	100	Không thuộc đối tượng	Không thuộc đối tượng
2	Axit clohydric, HCl	mg/Nm ³	50		
3	Carbon monoxyt, CO	mg/Nm ³	250		
4	Lưu huỳnh dioxyt, SO ₂	mg/Nm ³	250		
5	Nitơ oxyt, NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	500		
6	Thủy ngân và hợp chất tính theo thủy ngân, Hg	mg/Nm ³	0,2		
7	Cadmi và hợp chất tính theo Cadmi, Cd	mg/Nm ³	0,16		
8	Chì và hợp chất tính theo chì, Pb	mg/Nm ³	1,2		
9	Tổng các kim loại nặng khác	mg/Nm ³	1,2		
10	Tổng hydrocacbon, HC	mg/Nm ³	50		

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 68/GP-UBND ngày 05/7/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
Giám đốc Công ty TNHH Ny Hoa Việt; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Sở TN&MT (để theo dõi);
- UBND huyện Hậu Lộc (để theo dõi);
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, PgNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang